

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH BẮC KẠN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 17/2017/HSST
Ngày: 29/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH BẮC KẠN**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lý Thị Thúy**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Đinh Văn Tuyền**

2. Ông **Nguyễn Lộc Trang**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Đàm Thị Bưởi** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông **Trần Thanh Quang** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn, đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 15/2017/HSST ngày 20/7/2017 đối với các bị cáo:

1. Dương Văn H; tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 28 tháng 9 năm 1984 tại Bắc Kạn; Nơi cư trú: Thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Dương Văn T và bà Đặng Thị Đ; Vợ Đỗ Thị Đ, con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 04 tháng 5 năm 2017 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Đặng Văn Th; tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 21 tháng 11 năm 1988 tại Bắc Kạn; Nơi cư trú: Thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 8/12; con ông Đặng Kim H và bà Dương Thị Y; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

***Nguyên đơn dân sự:** Viễn Thông Bắc Kạn

Trụ sở: Tổ 1B, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thành V, chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Quang Ng, sinh năm 1975. Chức vụ: Phó Giám đốc phụ trách Trung tâm viễn thông B, có mặt tại phiên tòa (Văn bản ủy quyền số 617/GUQ-VNPT – BK ngày 20.5.2017).

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Đặng Kim H, sinh năm 1963

Trú tại: Thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, vắng mặt tại phiên tòa.

2. Bà Dương Thị Y, sinh năm 1960, trú tại: Thôn N, xã Vi, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt tại phiên tòa.

3. Ông Dương Văn Ng, sinh năm 1969

Trú tại: Thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, vắng mặt tại phiên tòa.

4. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1977

Trú tại: Tổ 11, phường Ng, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Các bị cáo Dương Văn H, Đặng Văn Th bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào cuối tháng 2 năm 2017 Dương Văn H, sinh năm 1984, trú tại: Thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Bắc Kạn rủ Đặng Văn Th, sinh năm 1988, trú tại: Thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Bắc Kạn đi trộm dây cáp viễn thông đột để lấy lõi đồng đem bán lấy tiền. Từ ngày 26.2.2017 đến ngày 28.3.2017 H và Th đã cùng nhau thực hiện bảy lần trộm cắp cáp viễn thông và Đặng Văn Th tự thực hiện trộm cắp một lần vào ngày 03.3.2017. Cụ thể:

Lần1: Khoảng 19 giờ ngày 26.02.2017, Th chuẩn bị 01 con dao tông bằng sắt màu đen, 01 bao tải dứa màu da cam, H chuẩn bị 01 đèn pin loại đeo đầu màu vàng. Sau đó Th chở H bằng xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đen đỏ, Biển kiểm soát 97B1-179.. đi theo đường liên xã V – Tú đến thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Th để xe ở lề đường và cùng H đi đến cột treo cáp. H trèo lên chặt đứt một dây cáp (dây cáp màu đen, thông số kỹ thuật 30 x 2 x 0,65, bên ngoài là lớp nhựa màu đen, trong lớp nhựa là lớp nhôm mỏng màu trắng, trong lớp nhôm là các sợi dây nhiều màu, bên trong các sợi dây nhiều màu là lõi đồng), sau đó cùng Th kéo cho dây cáp tách khỏi dây cường lực, đến mỗi cột treo cáp có kẹp sắt giữ dây không kéo tiếp được Th và H thay nhau trèo lên chặt đứt dây cáp vừa kéo và chặt một đầu dây cáp mới rồi tiếp tục hộ nhau kéo dây cáp tách khỏi dây

cường lực. Sau khi kéo được bốn khoang cáp dài 98,9m thì H và Th chặt đứt dây này và quay lại vị trí ban đầu chặt và kéo thêm một dây cáp nữa dài 98,9m (Loại 20 x 2 x 0,65) rồi hộ nhau kéo các đoạn cáp vừa cắt được ra mé đồi gần đó dùng dao chặt thành nhiều đoạn ngắn có chiều dài khoảng 1m và tuốt lấy các sợi dây nhiều màu cho vào bao tải đưa mang về khu lán của gia đình Th tại thôn C, xã T rồi dùng bật lửa ga nhóm lửa đốt lấy lõi đồng và cất giấu ở gần đó. Ngày 27/02/2017 Th và H mang lõi dây đồng đem bán cho Nguyễn Thị T, sinh năm 1977, trú tại: Tổ 11, phường Ng, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn được 2.000.000đ (Hai triệu đồng). H và Th chia nhau mỗi người được 1.000.000đ (Một triệu đồng)

Lần 2: Khoảng 20 giờ ngày 03/3/2017 Đặng Văn Th mang theo dao tông bằng sắt màu đen, 01 bao tải dưa màu da cam đi xe mô tô Biển kiểm soát 97B1-179.55 đến thôn P, xã T. Đến nơi Th để xe ở lề đường rồi đi bộ đến chỗ cột treo cáp, Th trèo lên dùng dao chặt đứt một dây cáp (Loại 30x 2 x 0,65) rồi kéo dây cáp tách khỏi dây cường lực được một khoang dài 42,6m. Th kéo ra bờ suối chặt thành nhiều đoạn ngắn với chiều dài khoảng 01m tuốt lấy các sợi dây nhiều màu bên trong cho vào bao tải rồi mang về gần lán kinh tế của gia đình dùng bật lửa đốt lấy lõi đồng và cất giấu gần đó. Quá trình trộm cáp Th dùng chiếc điện thoại di động Samsung J1 Duos để soi. Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 04/3/2017 Th chở số lõi đồng đem bán cho Nguyễn Thị T được số tiền là 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng).

Lần 3: Khoảng 21 giờ ngày 05/3/2017 tại thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Bắc Kạn Dương Văn H và Đặng Văn Th trộm 90,2m dây cáp (Loại 30 x 2 x 0,65). Ngày 06/3/2017 H và Th mang bán cho Nguyễn Thị T được 1.400.000đ (Một triệu bốn trăm nghìn đồng). H và Th chia nhau mỗi người được 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng).

Lần 4: Khoảng 23 giờ ngày 07/3/2017 tại thôn B, xã T, huyện B, tỉnh Bắc Kạn Dương Văn H và Đặng Văn Th trộm 69,8m dây cáp (Loại 30 x 2 x 0,65). Sau đó đem bán cho Nguyễn Thị T được số tiền 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng). H và Th chia nhau mỗi người được 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng).

Lần 5: Khoảng 21 giờ ngày 11/3/2017 tại thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Bắc Kạn Dương Văn H và Đặng Văn Th trộm 156m dây cáp (Loại 30 x 2 x 0,65). Sau đó đem bán cho Nguyễn Thị T được 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng). H và Th chia nhau mỗi người được 1.250.000đ (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Lần 6: Khoảng 20 giờ ngày 13/3/2017 tại thôn N, xã Vi, huyện B, tỉnh Bắc Kạn Dương Văn H và Đặng Văn Th trộm 147m dây cáp (Loại 30 x 2 x 0,65). Sáng ngày 14/3/2017 H và Th đem bán cho Nguyễn Thị T được số tiền 1.920.000đ (Một triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng). H và Th chia nhau mỗi người được 960.000đ (Chín trăm sáu mươi nghìn đồng).

Lần 7: Khoảng 20 giờ ngày 15/3/2017, tại thôn Nà, xã V, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Dương Văn H và Đặng Văn Th trộm 119,7m dây cáp (Loại 30 x 2 x 0,65). Sáng ngày 16/3/2017 H và Th đem bán cho Nguyễn Thị T được số tiền 1.600.000đ (Một triệu sáu trăm nghìn đồng). H và Th chia nhau mỗi người được 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng).

Lần 8: Khoảng 02 giờ ngày 28/3/2017 Dương Văn H mượn đèn pin của ông Dương Văn Ng sinh năm 1969, trú tại N, xã V, huyện B, tỉnh Bắc Kạn rồi cùng Đặng Văn Th đến thôn Ch, xã P, huyện B, tỉnh Bắc Kạn trộm được 65m cáp (loại 30 x 2 x 0,65). Khi đang trên đường về đến Km 2 + 700 tỉnh lộ 258 thuộc địa phận thôn N, xã P, huyện B, tỉnh Bắc Kạn thì tổ công tác của Công an huyện B yêu cầu kiểm tra, Th phóng xe bỏ chạy và vứt cuộn dây cáp xuống đường. Đến Km 1 + 400 tỉnh lộ 258 Th bị ngã xe, H và Th bỏ lại tang vật và chạy lên đồi.

Tại Kết luận định giá tài sản số 07 ngày 31/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện B kết luận:

- 01 (một) dây cáp viễn thông (dây cáp đồng treo) loại 30 x 2 x 0,65 dài 98,9m, thời điểm xảy ra ngày 26/02/2017 có trị giá là 1.851.510 đồng; 01 (một) dây cáp viễn thông (dây cáp đồng treo) loại 20 x 2 x 0,65 thời điểm xảy ra ngày 26/02/2017 có trị giá là 1.234.340 đồng.

- 01 (một) dây cáp viễn thông (dây cáp đồng treo) loại 30 x 2 x 0,65 dài 90,2m, thời điểm xảy ra ngày 05/3/2017 có trị giá là 1.688.637 đồng

- 01 (một) dây cáp viễn thông (dây cáp đồng treo) loại 30 x 2 x 0,65 dài 69,8m, thời điểm xảy ra ngày 07/3/2017 có trị giá là 1.306.728 đồng

- 01 (một) dây cáp viễn thông (dây cáp đồng treo) loại 30 x 2 x 0,65 dài 156m, thời điểm xảy ra ngày 11/3/2017 có trị giá là 2.920.480 đồng

- 01 (một) dây cáp viễn thông (dây cáp đồng treo) loại 30 x 2 x 0,65 dài 147m, thời điểm xảy ra ngày 13/3/2017 có trị giá là 2.751.991 đồng

- 01 (một) dây cáp viễn thông (dây cáp đồng treo) loại 30 x 2 x 0,65 dài 119,7m, thời điểm xảy ra ngày 15/3/2017 có trị giá là 2.240.907 đồng

- 01 (một) dây cáp viễn thông (dây cáp đồng treo) loại 30 x 2 x 0,65 dài 65m, thời điểm xảy ra ngày 28/3/2017 có trị giá là 1.216.867 đồng.

Tổng giá trị tài sản trong bảy lần trộm cắp là 15.211.460 đồng (Mười lăm triệu hai trăm mười một nghìn bốn trăm sáu mươi đồng).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 08 ngày 03/4 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện B kết luận: 01 (một) dây cáp viễn thông (dây cáp đồng treo) loại 30 x 2 x 0,65 dài 42,6m, thời điểm xảy ra ngày 03/3/2017 có trị giá là 797.516 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 15/KSĐT-KT ngày 19/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố các bị cáo Dương Văn H, Đặng Văn Th về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Điều luật có nội dung:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

2.... ”

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Dương Văn H và Đặng Văn Th.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo H xin được giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Th xin được hưởng án treo. Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự đề nghị các bị cáo bồi thường theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Dương Thị Y đề nghị được xin lại chiếc xe mô tô Sirius BKS 97B1-179.55 và đăng ký xe.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa xác định: Trong thời gian từ ngày 26/02/2017 đến ngày 28/3/2017 tại các xã T, V, P của huyện B, tỉnh Bắc Kạn các bị cáo Dương Văn H và Đặng Văn Th đã cùng nhau thực hiện 07 (Bảy) lần trộm cắp dây cáp viễn thông (Loại cáp đồng treo), cụ thể:

Lần1: Khoảng 19 giờ ngày 26.02.2017 tại thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Bắc Kạn Dương Văn H và Đặng Văn Th trộm cắp một dây cáp viễn thông (dây cáp màu đen, thông số kỹ thuật 30 x 2 x 0,65, bên ngoài là lớp nhựa màu đen, trong lớp nhựa là lớp nhôm mỏng màu trắng, trong lớp nhôm là các sợi dây nhiều màu, bên trong các sợi dây nhiều màu là lõi đồng) có chiều dài 98,9m và một dây cáp viễn thông có chiều dài 98,9m (Loại 20 x 2 x 0,65). Ngày 27/02/2017 Th và H mang lõi dây đồng đem bán cho Nguyễn Thị T, sinh năm 1977, trú tại: Tổ 11, phường Ng, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn được 2.000.000đ (Hai triệu đồng). H và Th chia nhau mỗi người được 1.000.000đ (Một triệu đồng).

Lần 2: Khoảng 21 giờ ngày 05/3/2017 tại thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Bắc Kạn Dương Văn H và Đặng Văn Th trộm cắp 90,2m dây cáp (Loại 30 x 2 x 0,65). Ngày 06/3/2017 H và Th mang bán cho Nguyễn Thị T được 1.400.000đ

(Một triệu bốn trăm nghìn đồng). H và Th chia nhau mỗi người được 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng).

Lần 3: Khoảng 23 giờ ngày 07/3/2017 tại thôn B, xã T, huyện B, tỉnh Bắc Kạn Dương Văn H và Đặng Văn Th trộm 69,8m dây cáp (Loại 30 x 2 x 0,65). Sau đó đem bán cho Nguyễn Thị T được số tiền 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng). H và Th chia nhau mỗi người được 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng).

Lần 4: Khoảng 21 giờ ngày 11/3/2017 tại thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Bắc Kạn Dương Văn H và Đặng Văn Th trộm 156m dây cáp (Loại 30 x 2 x 0,65). Sau đó đem bán cho Nguyễn Thị T được 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng). H và Th chia nhau mỗi người được 1.250.000đ (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Lần 5: Khoảng 20 giờ ngày 13/3/2017 tại thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Bắc Kạn Dương Văn H và Đặng Văn Th trộm 147m dây cáp (Loại 30 x 2 x 0,65). Sáng ngày 14/3/2017 H và Th đem bán cho Nguyễn Thị T được số tiền 1.920.000đ (Một triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng). H và Th chia nhau mỗi người được 960.000đ (Chín trăm sáu mươi nghìn đồng).

Lần 6: Khoảng 20 giờ ngày 15/3/2017, tại thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Dương Văn H và Đặng Văn Th trộm 119,7m dây cáp (Loại 30 x 2 x 0,65). Sáng ngày 16/3/2017 H và Th đem bán cho Nguyễn Thị T được số tiền 1.600.000đ (Một triệu sáu trăm nghìn đồng). H và Th chia nhau mỗi người được 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng).

Lần 7: Khoảng 02 giờ ngày 28/3/2017 Dương Văn H cùng Đặng Văn Th đến thôn C, xã P, huyện B, tỉnh Bắc Kạn trộm được 65m cáp (loại 30 x 2 x 0,65). Khi đang trên đường về đến Km 2 + 700 tỉnh lộ 258 thuộc địa phận thôn N, xã P, huyện B, tỉnh Bắc Kạn thì tổ công tác của Công an huyện B yêu cầu kiểm tra, Th phóng xe bỏ chạy và vứt cuộn dây cáp xuống đường. Đến Km 1 + 400 tỉnh lộ 258 Th bị ngã xe, H và Th bỏ lại tang vật và chạy lên đồi. Chiều ngày 28/3/2017 Đặng Văn Th đến cơ quan Công an huyện B khai nhận việc trộm cắp dây cáp ngày 28/3/2017 và các ngày trước đó.

Ngoài việc trộm cắp dây cáp cùng Dương Văn H, Đặng Văn Th còn tự mình thực hiện hành vi trộm cắp dây cáp vào khoảng 20 giờ ngày 03/3/2017 tại P, xã T. Th trộm cắp được một dây cáp (Loại 30x 2 x 0,65 dài 42,6m. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 04/3/2017 Th chở số lõi đồng đem bán cho Nguyễn Thị T được số tiền là 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng). Việc Th trộm cắp lần này Dương Văn H không biết.

Trong các lần trộm cắp H và Th thay nhau trèo lên cột treo cáp dùng đèn pin hoặc điện thoại di động để soi, dùng dao tông có chuôi bằng sắt chặt đứt dây cáp sau đó kéo cho dây cáp tách khỏi dây cường lực. Sau khi kéo được các khoang cáp H và Th dùng dao chặt đứt thành từng đoạn có chiều dài khoảng 1m

và tốt lấy các sợi dây nhiều màu bên trong có lõi đồng cho vào bao tải mang đi đốt để lấy lõi đồng đem bán.

Tại phiên toà các bị cáo Dương Văn H, Đặng Văn Th thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của người đại diện Viện Thông Bắc Kạn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tổng giá trị tài sản các bị cáo trộm cắp bấy lần là 15.211.460 đồng (Mười lăm triệu hai trăm mười một nghìn bốn trăm sáu mươi đồng) và một lần do Th tự thực hiện có giá trị là 797.516 đồng (Bảy trăm chín mươi bảy nghìn năm trăm mười sáu đồng). Vì vậy, việc truy tố, xét xử các bị cáo Dương Văn H, Đặng Văn Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất hành vi do bị cáo thực hiện là nguy hiểm, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của Nhà nước, ảnh hưởng đến việc thông tin liên lạc, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương vì vậy cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét vai trò của các bị cáo: Bị cáo Dương Văn H là người khởi xướng việc phạm tội, bị cáo Th là người thực hành vì vậy Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Dương Văn H có nhân thân xấu: Năm 2005 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng: “Phạm tội nhiều lần” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48/BLHS; bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ: “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46/BLHS. Bỏ để bị cáo là ông Dương Văn T được tặng thưởng “Huân chương chiến sĩ vẻ vang” và Bộ trưởng Bộ Quốc phòng tặng “Bằng khen” nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 46/BLHS.

Bị cáo Đặng văn Th có nhân thân tốt. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội nhiều lần” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48/BLHS. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho Viện Thông Bắc Kạn được số tiền 8.403.246đ (Tám triệu bốn trăm linh ba nghìn hai trăm bốn mươi sáu đồng) nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại”, bị cáo “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, trong quá trình điều tra bị cáo tự khai ra các lần phạm tội trước ngày 28.3.2017 nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Tự thú”. Các tình tiết giảm nhẹ trên được quy định tại các điểm b, o, p khoản 1 Điều 46/BLHS. Bị cáo được Chủ tịch UBND xã V tặng “Giấy khen” nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46/BLHS

Trong vụ án này các bị cáo trộm cắp cắp viễn thông là tài sản của Nhà nước. Theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 48/BLHS thì các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Xâm phạm tài sản của Nhà nước”. Tuy nhiên theo quy định tại Điều 52 của BLHS năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017 thì không còn quy định tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự này nữa. Đây là quy định có lợi cho các bị cáo. Căn cứ vào khoản 3 Điều 7 của BLHS năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20.6.2017 của Quốc Hội nên các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Xâm phạm tài sản của Nhà nước”.

Đối với bị cáo Đặng Văn Th có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, ngoài lần phạm tội này luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, có khả năng tự cải tạo xét thấy cho bị cáo hưởng án treo theo quy định tại Điều 60/BLHS vẫn bảo đảm việc răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bản thân các bị cáo làm ruộng, thu nhập không ổn định. Qua xác minh tại địa phương các bị cáo đều không có tài sản gì vì vậy HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42/BLHS, các điều 584, 585, 586, 587 và Điều 589/BLTTDS.

Buộc các bị cáo Dương Văn H, Đặng Văn Th liên đới bồi thường cho Viễn Thông Bắc Kạn tổng số tiền là 15.211.460 đồng (Mười lăm triệu hai trăm mười một nghìn bốn trăm sáu mươi đồng). Cụ thể:

Bị cáo Dương Văn H có trách nhiệm bồi thường số tiền là 7.605.730đ (Bảy triệu sáu trăm linh năm nghìn bảy trăm ba mươi đồng).

Bị cáo Đặng Văn Th có trách nhiệm bồi thường số tiền là 7.605.730đ (Bảy triệu sáu trăm linh năm nghìn bảy trăm ba mươi đồng) và số tiền 797.516đ (Bảy trăm chín mươi bảy nghìn năm trăm mười sáu đồng) do bị cáo trộm cắp viễn thông ngày 03/3/2017. Tổng số tiền bị cáo Th phải bồi thường là 8.403.246đ (Tám triệu bốn trăm linh ba nghìn hai trăm bốn mươi sáu đồng). Ngày 05.6.2017 bị cáo Đặng Văn Th đã bồi thường cho Viễn thông Bắc Kạn số tiền 8.403.246đ (Tám triệu bốn trăm linh ba nghìn hai trăm bốn mươi sáu đồng) vì vậy bị cáo Th đã bồi thường xong khoản tiền 8.403.246đ (Tám triệu bốn trăm linh ba nghìn hai trăm bốn mươi sáu đồng) cho Viễn Thông Bắc Kạn.

Việc thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 357/BLDS.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41/BLHS, Điều 76/BLTTHS

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đỏ đen, biển kiểm soát 97B1 – 179.55 do Đặng Văn Th đứng tên đăng ký; 01 (Một) đăng ký mô tô, xe máy số 014487 mang tên Đặng Văn Th; Bị cáo Th, ông Đặng Kim H, bà Dương Thị Y đều thống nhất khai: xe máy biển kiểm soát 97B1 – 179.55 do ông H và bà Y bỏ tiền ra mua để làm phương tiện đi lại của cả gia đình nhưng do ông H và bà Y già yếu, không có Giấy phép lái xe nên cho Th đứng tên đăng ký xe, việc bị cáo Th sử dụng xe làm phương tiện phạm tội ông Đặng Kim H và bà Dương Thị Y không biết. Bị cáo Th đề nghị trả lại xe cho ông H và bà Y, ông H và bà Y đề nghị được xin lại chiếc xe và giấy tờ xe vì vậy HĐXX xét thấy đây là xe của ông H và bà Y, là phương tiện duy nhất của cả gia đình vì vậy trả lại xe và giấy tờ xe cho ông H, bà Y.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J1 Duos màu trắng của bị cáo Đặng Văn Th dùng để soi khi cắt dây cáp viễn thông nên tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước.

- 01 (Một) con dao tông màu đen, lưỡi dao dài 25cm, bản rộng 06cm; 01 (Một) bao tải dừa màu da cam; 65m dây cáp viễn thông loại 30 x2 x 0,65; 01 (Một) ống nhôm nhựa màu đen, trắng bám dính các sản phẩm cháy màu đen dài 60cm; 01 (Một) ống nhôm nhựa màu đen (rỗng ruột) dài 43cm, vòng dây 5,3cm; 01 (Một) ống nhôm bám dính các sản phẩm cháy màu đen rỗng ruột dài 61cm; 02 (hai) ống dây màu đen dài 79cm. Tất cả các vật chứng này đều không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) đèn pin đeo đầu, nhãn hiệu Yên Quân do bị cáo H mượn của ông Dương Văn Ng, ông không biết việc H mượn dùng để trộm cắp cáp viễn thông nên trả lại cho ông Ng.

Trong vụ án này có Dương Văn Ng là người cho bị cáo H mượn chiếc đèn pin nhãn hiệu Yên Quân; chị Nguyễn Thị T là người mua lỗi đồng với các bị cáo. Trong quá trình điều tra xác định ông Dương Văn Ng không biết việc H mượn đèn pin để đi trộm cắp viễn thông. Chị T không biết lỗi đồng là do các bị cáo trộm cắp mà có vì vậy không xử lý đối với ông Dương Văn Ng, chị Nguyễn Thị T là đúng quy định của pháp luật.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Dương Văn H, Đặng Văn Th đều phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

* Áp dụng: Khoản 1 Điều 138, Điều 20, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự.

* Xử phạt bị cáo Dương Văn H 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04.5.2017.

* Áp dụng: Khoản 1 Điều 138, Điều 20, điểm b, o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 60 của Bộ luật hình sự.

* Xử phạt bị cáo Đặng Văn Th 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện B, tỉnh Bắc Kạn giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

* Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42/BLHS, các điều 584, 585, 586, 587 và Điều 589/BLTTDS.

Buộc các bị cáo Dương Văn H, Đặng Văn Th liên đới bồi thường cho Viện Thông Bắc Kạn tổng số tiền là 15.211.460 đồng (Mười lăm triệu hai trăm mười một nghìn bốn trăm sáu mươi đồng). Cụ thể:

Bị cáo Dương Văn H có trách nhiệm bồi thường số tiền là 7.605.730đ (Bảy triệu sáu trăm linh năm nghìn bảy trăm ba mươi đồng).

Bị cáo Đặng Văn Th có trách nhiệm bồi thường số tiền là 7.605.730đ (Bảy triệu sáu trăm linh năm nghìn bảy trăm ba mươi đồng) và số tiền 797.516đ (Bảy trăm chín mươi bảy nghìn năm trăm mười sáu đồng) do bị cáo trộm cắp viễn thông ngày 03/3/2017. Tổng số tiền bị cáo Th phải bồi thường là 8.403.246đ (Tám triệu bốn trăm linh ba nghìn hai trăm bốn mươi sáu đồng). Ngày 05.6.2017 bị cáo Đặng Văn Th đã bồi thường cho Viện thông Bắc Kạn số tiền 8.403.246đ (Tám triệu bốn trăm linh ba nghìn hai trăm bốn mươi sáu đồng) vì vậy bị cáo Th đã bồi thường xong khoản tiền 8.403.246đ (Tám triệu bốn trăm linh ba nghìn hai trăm bốn mươi sáu đồng) cho Viện Thông Bắc Kạn.

Việc thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 357/BLDS.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41/BLHS, Điều 76/BLTTHS.

- Trả lại cho ông Đặng Kim H, sinh năm 1963 và bà Dương Thị Y, sinh năm 1960 đều trú tại: Thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Bắc Kạn 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đỏ đen, biển kiểm soát 97B1 – 179.55 và 01 (Một) đăng ký mô tô, xe máy số 014487 mang tên Đặng Văn Th.

- Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J1 Duos màu trắng của bị cáo Đặng Văn Th.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) con dao tông màu đen, lưỡi dao dài 25cm, bản rộng 06cm; 01 (Một) bao tải dừa màu da cam; 65m dây cáp viễn thông loại 30 x2 x 0,65; 01 (Một) ống nhôm nhựa màu đen, trắng bám dính các sản phẩm

cháy màu đen dài 60cm; 01 (Một) ống nhôm nhựa màu đen (rỗng ruột) dài 43cm, vòng dây 5,3cm; 01 (Một) ống nhôm bám dính các sản phẩm cháy màu đen rỗng ruột dài 61cm; 02 (hai) ống dây màu đen dài 79cm.

- Trả lại cho ông Dương Văn Ng, sinh năm 1969, trú tại: Thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Bắc Kạn 01 (Một) đèn pin đeo đầu, nhãn hiệu Yên Quân.

* Về án phí: Áp dụng Điều 99/BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Dương Văn H phải chịu 380.286đ (Ba trăm tám mươi nghìn hai trăm tám mươi sáu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành bản án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Bị cáo, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND B 2;
- CA huyện Bạch Thông 2;
- Bị cáo (Bị cáo H qua trại TG) 2;
- Nguyên đơn dân sự 1;
- NCQLNVLQ 4;
- TA tỉnh 1;
- Sở tư pháp 1;
- THA 2;
- Lưu Hồ sơ vụ án 1;
- Lưu 1;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lý Thị Thúy

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Văn Tuyên + Nguyễn Lộc Trang

Lý Thị Thúy

**HỘI THẨM NHÂN DÂN
TOÀ**

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN

Ma Văn Hiệp + Hoàng Thị Thu Hiền

Lý Thị Thuý

